

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN  
TP. HỒ CHÍ MINH**

**ĐẾN** Số: 8502  
 Ngày: 13/3/15  
 Chuyên: M/Đ/TH  
 Lưu hồ sơ số:

**Phụ lục Số IV  
A BAO CAO VEISO' HUU CUA CO ĐONG LON**

**Appendix No. IV  
REPORT ON OWNERSHIP BY MAJOR SHAREHOLDERS**

*(Ban hành kèm theo Thông Số) ngày tháng năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated in conjunction with Circular No. 52/2012/TT-BTC dated 5 April 2012 of the Ministry of Finance Guiding the Information Disclosure on the Securities Market)*

**Tên nhà đầu tư/tổ chức:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Name of individual/organization  
**Deutsche Bank AG**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness**

No.

....., dd ...mm...yy...

....., ngày ... tháng... năm.....

**13 March 2015**

**BÁO CÁO VỀ SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN**

**REPORT ON OWNERSHIP BY MAJOR SHAREHOLDER**

Kính gửi

To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- State Securities Commission
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TPHCM
- Ho Chi Minh Stock Exchange
- Công ty đại chúng/ Công ty quản lý quỹ đại chúng
- **Viet Nam Dairy Products Joint Stock Company**

**I. Cá nhân/ tổ chức đầu tư:**

Individual/organisational investor:

- Trường hợp là nhà đầu tư cá nhân:
- In case of individual investor

- Họ và tên:

Full name:

- Năm sinh

Date of birth:

- Quốc tịch:

Nationality:

- Số CMND/hộ chiếu:..... cấp ngày..... nơi cấp.....

ID Card/Passport No..... dated ..... issued by .....

- Nghề nghiệp:

Occupation

- Địa chỉ liên lạc:

Contact address

- Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Telephone: ..... Fax:..... Email:.....

- Trường hợp là nhà đầu tư tổ chức:

• In case of organisational investor:

- Tên tổ chức:

Name of organisation: **Deutsche Bank AG, London Branch**

- Quốc tịch:

Nationality: **Great Britain**

- Số GPĐKDN:

Enterprise Registration Certificate: .....

- Ngành nghề kinh doanh chính:

Main business lines:

- Địa chỉ trụ sở chính:

Address of the head office: **1 Great Winchester Street, EC2N 2DB, London, United Kingdom**

- Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Tel.: **+852 2203 8115** Fax: **+852 3982 2350** Email: **PM.HK@db.com**

2. Người có liên quan (đang nắm giữ loại cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ):

Related person (holding the same type of shares/ fund certificates):

- Họ và tên Cá nhân/tổ chức có liên quan:

Name of the related person being individual/organisation: **See below**

- Số CMND/Hộ chiếu:..... cấp ngày:..... nơi cấp:.....

ID Card/Passport: No..... issued on..... at .....

- Số chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Business registration certificate No.: **See below**

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có):

Current position in public company/ fund management company (if any): **See below**

Name	Business Registration Certificate No.	Number of Shares	Shareholding Rate
<b>Beira Limited</b>		<b>5,904,008</b>	<b>0.59%</b>
<b>Greystanes Limited</b>		<b>711,582</b>	<b>0.07%</b>

\* The funds listed above are currently managed by the same fund manager - Deutsche Asset Management (Asia) Limited.

- Mối quan hệ với cá nhân/ tổ chức đầu tư:

Relationship with individual/organisational investor: **Related body corporate**

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu:

Name of stock/fund certificates/securities code owned by the investor: **Viet Nam Dairy Products Joint Stock Company / VNM**

4. Số tài khoản giao dịch có cổ phiếu nếu tại mục 3:

Trading account number with the stocks set out in item 3: No.....at securities company:

Name of Investor	Trading Account No.
<b>Deutsche Bank AG, London Branch</b>	
<b>Epsom Limited</b>	
<b>Lionel Hill Limited</b>	
<b>Beira Limited</b>	
<b>Greystanes Limited</b>	

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:

Number, percentage of shares/fund certificates held by the investor prior to the transaction:

Name of Investor	Trading Account No.	Number of stocks	Shareholding rate
Deutsche Bank AG, London Branch		43,273,658	5.19%
Epsom Limited		3,439,422	0.41%
Lionel Hill Limited		34,000	0.01%
Beira Limited		2,168,555	0.26%
Greystanes Limited		663,795	0.08%
<b>Total</b>		<b>49,579,430</b>	<b>5.95%</b>

6. Số lượng cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đã mua/bán  
Number of shares/fund certificate purchased/sold/given/received/inherited/transferred/received from transfer (leading to the change in the ownership ratio) from 16 August 2013 to 6 March 2015:

Name of Investor	Trading Account No.	Quantity (purchased/ -sold)
Deutsche Bank AG, London Branch		-58,029
Epsom Limited		-3,439,422
Lionel Hill Limited		-34,000
Beira Limited		3,735,453
Greystanes Limited		47,787
<b>Total</b>		<b>251,789</b>

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch:  
Number, percentage of shares/fund certificates held by the investor after the transaction: **49,831,219 shares (4.98%)**
8. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là Cổ đông lớn:  
Date of trading resulting in change in ownership percentage and becoming major shareholder/ceasing to be major shareholder: **6 March 2015**
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ  
Number, percentage of shares/fund certificates being held by related person after trading:

Name of Investor	Trading Account No.	Number of stocks	Shareholding rate
Beira Limited		5,904,008	0.59%
Greystanes Limited		711,582	0.07%

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch:  
Number, percentage of shares/fund certificates being held together with related person after trading:

Name of Investor	Trading Account No.	Number of stocks	Shareholding rate
Deutsche Bank AG, London Branch		43,215,629	4.32%
Beira Limited		5,904,008	0.59%
Greystanes Limited		711,582	0.07%
<b>Total</b>		<b>49,831,219</b>	<b>4.98%</b>



Fiona Cheng  
Director  
Deutsche Bank AG, Hong Kong Branch